

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----@-----

Bản án số: 06/2017/HNGD - ST

Ngày 28/9/2017

V/v: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông Nguyễn Văn khuyển.

Thư ký phiên tòa: Bà Giang Thị Mên, thư ký Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn KM, xã TL, huyện BV, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Tiến S, sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn CP, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình.

Có mặt tại phiên tòa: Chị Đ và anh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của chị Đỗ Thị Đ cũng như bản tự khai chị và anh Phạm Tiến S, sinh năm 1978, trú tại: Thôn C P, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình, kết hôn với nhau từ tháng 9 năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống ở thành phố Hà Nội một thời gian, khi chị Đ có bầu vợ chồng chuyển về sinh sống tại gia đình nhà chồng ở thôn CP, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian ngắn. Đến khoảng tháng 01/2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, anh S thường xuyên đi làm xa nhà không mang tiền về chăm lo cho cuộc sống gia đình, có thái độ khinh thường chị Đ và có thái độ không tôn trọng gia

đình nhà vợ, ngày lễ, ngày tết anh S không về cùng chị Đ thăm hỏi cũng như chúc tết gia đình nhà vợ. Mặt khác vào khoảng thời gian tháng 01/2016 chị Đ ốm phải đi viện điều trị anh S không hỏi han quan tâm đến sức khỏe của chị Đ, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, chị Đ đã nhiều lần phải trở về nhà bố mẹ để đẻ sinh sống, lần gần đây nhất khoảng hơn hai tháng nay chị Đ đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn KM, xã TL, huyện BV, thành phố Hà Nội sinh sống cho đến nay không về chung sống cùng anh S nữa. Nay chị Đ xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị Đ đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh S để ổn định cuộc sống sau này. Về con chung chị Đ và anh S có với nhau một người con chung tên là Phạm Đăng K sinh ngày 16/11/2014, khi ly hôn chị Đ đề nghị được trực tiếp nuôi con chung, không đề nghị anh S phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Đ, về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

Bị đơn anh Phạm Tiến S trình bày: Anh và chị Đỗ Thị Đ kết hôn với nhau từ năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã TY, huyện HL như lời trình bày của chị Đ là đúng. Trong quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng diễn ra hạnh phúc, đôi khi có xảy ra cãi chửi nhau, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong việc làm ăn kinh tế. Thời gian gần đây vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn về mặt tình cảm không thể giải quyết được. Tháng 01/2017 chị Đ đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn KM, xã TL, huyện BV, thành phố Hà Nội sinh sống từ đó cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, nay chị Đ có đơn xin ly hôn, anh S cũng hoàn toàn đồng ý vì anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung vợ chồng anh có với nhau một người con chung tên là Phạm Đăng K sinh ngày 16/11/2014, khi ly hôn anh S đề nghị được trực tiếp nuôi con chung, không đề nghị chị Đ phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh S, về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị Đ, vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Tiến S. Vì chị Đ cho rằng chị và anh S xây dựng gia đình chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, anh S thường đi làm ăn xa nhưng không mang tiền về lo cuộc sống gia đình và có tính gia trưởng coi thường vợ con cũng như gia đình nhà vợ, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau không thể tự giải quyết được, chị Đ đã phải nhiều lần về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống. Vợ chồng chính thức sống ly thân nhau khoảng hơn hai tháng nay không còn quan hệ, cũng như quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, nên chị Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S để ổn định được cuộc sống sau này, về con chung chị Đ đề nghị được trực tiếp nuôi con chung tên là Phạm Đăng K sinh ngày 16/11/2014 không yêu cầu anh S phải đóng góp tiền nuôi con cho chị Đ. Về tài sản và công nợ vợ chồng không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Tiến S xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được, vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, nên anh S cũng đồng ý ly hôn với chị Đ. Tại phiên tòa hôm nay, anh S lại thay đổi quan điểm không đồng ý ly hôn với chị Đ, vì anh cho rằng vợ chồng về chung sống vì con, nhưng anh không đưa ra được hướng giải quyết mâu thuẫn vợ chồng để vợ chồng về đoàn tụ. Còn nếu chị Đ kiên quyết xin ly hôn anh S, thì anh cũng đồng ý, đồng thời anh đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không đề nghị chị Đ phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh S. Về tài sản và công nợ vợ chồng không có

Ngày 11/9/2017 Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Đỗ Thị Đ và anh Phạm Tiến S, bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ anh S) cũng như đại diện chính quyền xã TY cho biết anh Phạm Tiến S và chị Đỗ Thị Đ kết hôn với nhau từ tháng 9/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà chồng ở thôn CP, xã TY, huyện HL, nhưng cho đến nay chị Đ vẫn chưa nhập hộ khẩu về cùng với gia đình chồng. Trong quá trình chung sống anh S thường xuyên đi theo các công trình làm ăn ít khi ở nhà, vợ chồng anh S sống khá kín đáo thì thoảng mới thấy vợ chồng có xảy ra cãi vã nhau, nguyên nhân mâu thuẫn bà N mẹ anh S cho rằng cuộc sống vợ chồng không có công việc làm ăn ổn định. Đầu năm 2017 chị Đ về nhà bố mẹ đẻ ra chị sinh sống, thì thoảng mới về thăm gia đình. Nay chị Đ xin ly hôn anh S, đề nghị Tòa án căn cứ vào các qui định của pháp luật để giải quyết.

HĐXX thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị Đ và anh S là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, anh S có tính gia trưởng coi thường vợ con cũng như gia đình bên vợ, làm cho tình cảm vợ chồng không còn. Nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đỗ Thị Đ xin ly hôn anh Phạm Tiến S. Về con chung anh S và chị Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu đóng góp tiền nuôi con chung. Xét nguyện vọng của cả hai bên và để đảm bảo sự phát triển tâm lý cũng như thể chất của con chung, anh S và chị Đ hai người chưa có nhà riêng, hiện đang sống cùng với gia đình, công việc không ổn định. Mặt khác cháu K còn nhỏ chưa đủ 03 tuổi, nên cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Vì vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Đ, giao cho chị Đ trực tiếp nuôi con chung, anh S không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Đ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng, đã tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật không yêu cầu và kiến nghị gì và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đỗ Thị Đ xin ly hôn anh Phạm Tiến S. Về con giao cho chị Đ trực tiếp nuôi con chung tên là Phạm Đăng K, anh S không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Đ

Về án phí ly hôn chị Đỗ Thị Đ nhận nộp toàn bộ án phí theo qui định của pháp luật.

Bởi lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 56; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử : Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Đ với anh Phạm Tiến S.

- Về con: Giao cho chị Đỗ Thị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên là Phạm Đăng K, sinh ngày 16/11/2014. Anh S không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Đ. Chị Đ không được cản trở quyền thăm non con chung, khi cần các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Đ phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ 300.000đ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 000665 ngày 21/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- THA DS h. Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Trường Yên
- Các đương sự;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đinh Xuân Tường